TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** TỈNH ĐỒNG NAI ————	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **91**/2020/HSST
Ngày 27 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Hồng Ngọc
- Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Văn Chánh
Ông Nguyễn Trung Diễn
- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa, Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2020/TLST-HS ngày 06/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Dư P, sinh năm 1985 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký HKTT: A, KPA, phường BH, TP BH, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc L, sinh năm: 1963 và bà Dư Thị Hồng B, sinh năm 1961; Bị cáo chưa có vợ con; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

- Ngày 23/12/2004 và ngày 18/9/2008 bị Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục Lao động – Xã hội tỉnh Đồng Nai (QĐ số 3709 và 2088).

- Ngày 05/6/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội: "*tàng trữ trái phép chất ma túy*"(chấp hình xong hình phạt tù ngày 11/9/2013). Ngày 17/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*" (chấp hình xong hình phạt tù ngày 28/6/2016). Đã xóa án tích.

Ngày 04/11/2019, bị cáo bị Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương bắt về hành vi "*tàng trữ trái phép chất ma túy*"và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Bị cáo Phương có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Bị hại:* Bà **Dư Thị Hồng B**, sinh năm 1961

Địa chỉ: A,KPA, phường BH, TP BH, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị **Đoàn Thị L**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: A/T, KP CH, phường HA, TP BH, Đồng Nai.

- Người làm chứng: Chị **Trần Thị Ngọc Q**, sinh năm 1986.

(Bị cáo P, bà B, chị L, chị Q – vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 31/10/2019, tại nhà bà Dư Thị Hồng B, địa chỉ: A, KPA, phường BH, TP BH, tỉnh Đồng Nai. P nằm ngủ ở phòng khách đến khoảng 02 giờ sáng ngày 01/11/2019, do chìa khóa bà B đem theo lên lầu nằm ngủ nên P lén lút cạy phá cửa phòng khách rồi trộm cắp 01 chiếc ti vi hiệu Samsung 65 inch, Modell: QA65Q6FNAKXXV của bà B. Sau khi trộm cắp chiếc ti vi trên, P đem đến cửa hàng kinh doanh cửa sắt "Lê Ninh" địa chỉ A/T, KP CH, phường HA, TP BH, Đồng Nai bán cho chị Đoàn Thị Lsinh năm 1991(chủ cửa hàng) lấy 7.100.000 đồng (*bảy triệu một trăm ngàn đồng*). Số tiền bán ti vi P sử dụng vào mục đích cá nhân và mua ma túy sử dụng hết. Bị mất tài sản, bà Dư Thị Hồng B đã trình báo Công an phường Bửu Hòa. Công an phường Bửu Hòa lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa giải quyết theo quy định. Trong quá trình điều tra P đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản. Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thuộc UBND thành phố Biên Hòa kết luận: 01 chiếc ti vi hiệu Samsung 65 inch, Modell: QA65Q6FNAKXXV có trị giá là **33.991.500 đồng** (*ba mươi ba triệu chín trăm chín mươi mốt ngàn năm trăm đồng*).

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKSBH ngày 03/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo: Trần Dư P về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Trần Dư P phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Từ 14 tháng đến 18 tháng tù.

- Xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc ti vi hiệu Samsung 65 inch, Modell: QA65Q6FNAKXXV Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Biên Hòa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Dư Thị Hồng B là chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Dư Thị Hồng B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về phần dân sự của vụ án. Chị Đoàn Thị L đã nhận 3.000.000 đồng do bà B bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Trong vụ án này chị Đoàn Thị L mua chiếc tivi trên nhưng không biết đây là tài sản do Trần Dư P phạm tội mà có nên không có cơ sở xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị L

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Dư P có đơn xin xét xử vắng mặt vì đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Trong đơn vắng mặt bị cáo đã trình bày hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ, cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đúng người đúng tội và không có thắc mắc gì.

Bị cáo P vắng mặt nên không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Về thủ tục tố tụng: Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt vì đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, bà Dư Thị Hồng B là bị hại và chị Đoàn Thị L là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng chị Trần Thị Ngọc Q vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2]. Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Biên bản sự việc (Bút lục số 37), Biên bản định giá tài sản ngày 08/11/2019 (Bút lục số 50) và biên bản kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc UBND thành phố Biên Hòa (Bút lục số 49) lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của bị cáo, biên bản ghi lời khai bị cáo, đơn xin xét xử vắng mặt, quá trình tranh tụng tại phiên tòa xét đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 01/11/2019, Trần Dư P đã lén lút cạy phá cửa phòng khách trộm cắp 01 chiếc ti vi hiệu Samsung 65 inch, Modell: QA65Q6FNAKXXV của mẹ mình là bà Dư Thị Hồng B có trị giá là **33.991.500 đồng** (*ba mươi ba triệu chín trăm chín mươi mốt ngàn năm trăm đồng*). Sau khi trộm cắp chiếc ti vi trên, P đem đến cửa hàng kinh doanh cửa sắt "Lê Ninh" địa chỉ A/T, KP CH, phường HA, TP BH, Đồng Nai bán cho chị Đoàn Thị L lấy 7.100.000 đồng (*bảy triệu một trăm ngàn đồng*). Số tiền

bán ti vi P sử dụng vào mục đích cá nhân và mua ma túy sử dụng hết. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Tình tiết tăng nặng không có. Bị cáo là người có nhân thân xấu tuy nhiên quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về phần dân sự: Bà Dư Thị Hồng B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về phần dân sự của vụ án. Chị Đoàn Thị L đã nhận 3.000.000 đồng do bà B bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[6]. Về thời điểm bắt đầu tính thời hạn tù của bị cáo trong vụ án: Hiện bị cáo đang bị giam giữ theo lệnh tạm giam của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để xét xử trong vụ án "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Vì vậy, thời hạn tù của bị cáo trong vụ án này được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù theo quyết định của bản án này. Sau này, khi tiến hành tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án khác, Tòa án có thẩm quyền sẽ xác định lại thời điểm chấp hành hình phạt chung theo quy định của pháp luật.

- Trong vụ án này chị Đoàn Thị L mua chiếc tivi trên nhưng không biết đây là tài sản do Trần Dư P phạm tội mà có nên không có cơ sở xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị L

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Dư P phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Trần Dư P **01 (*một*) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án này.

2. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Dư P phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt thời hạn tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt thời hạn tính từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)

Lê Hồng Ngọc

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** TỈNH ĐỒNG NAI Số: 24/2020/TB-TA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 13 tháng 3 năm 2020

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2020/HSST, ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai có sai sót cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung:

- Tại dòng 18 từ dưới lên trang 01 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "Trong ngày 08 tháng 01 năm 2020....."

- Tại dòng 01 từ trên xuống trang 02 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "Ngày 04/11/2019, bị cáo bị Công an thị xã Dĩ An....."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

- Tại dòng 18 từ dưới lên trang 01 của Bản án sơ thẩm: "Trong ngày 27 tháng 02 năm 2020....."

- Tại dòng 01 từ trên xuống trang 02 của Bản án sơ thẩm: "Ngày 03/11/2019, bị cáo bị Công an thị xã Dĩ An....."

Nơi nhận:
- Bị cáo;Bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Ngọc